TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN EAKAR** TỈNH ĐẮK LẮK	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Bản án số: 14/2024/HNGĐ-ST Ngày 04/04/2024 "V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con".	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EAKAR, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Hoàng Long.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Tuyết và ông Lê Khắc Dũng.

- ***Thư ký phiên tòa:*** ông Phan Hoài Đông - Thư ký Tòa án nhân dân huyện EaKar, tỉnh Đắk Lắk.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện EaKar, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:*** Ông Dương Minh Xuân - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 04 năm 2024 tại hội trường Tòa án nhân dân huyện Ea Kar xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 422/2023/TLST-HNGĐ ngày 06/11/2023 về việc *"Ly hôn, tranh chấp nuôi con"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 28/02/2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 14/2024 ngày 18 tháng 03 năm 2024 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: bà Phạm Thị H, sinh năm 1981. Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Nơi cư trú: Liên Gia 18, buôn K, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Khắc T, sinh năm 1978. Vắng mặt lần thứ 2 không có lý do.

Nơi cư trú: Thôn H, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* *Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Phạm Thị H trình bày:* Bà Phạm Thị H và ông Nguyễn Khắc T sau một thời gian tìm hiểu thì tự nguyện tiến tới hôn nhân và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk vào ngày 11/05/2012. Trong quá trình chung sống do cả hai bất đồng quan điểm sống, ông Nguyễn Khắc T không chịu khó làm ăn chăm lo cho gia đình nên vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cãi vả.

Do mâu thuẫn đã trầm trọng, không thể tiếp tục cuộc sống hôn nhân nên bà và ông Nguyễn Khắc T đã sống ly thân từ tháng 10/2023 đến nay. Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đã quá trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, vì vậy bà Phạm Thị H đề nghị Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn ông Nguyễn Khắc T.

Bà Phạm Thị H và ông Nguyễn Khắc T có 03 con chung là Nguyễn Cẩm Mỹ T1, sinh ngày 28/07/2006; Nguyễn Cẩm Kiều Tr, sinh ngày: 08/08/2008 và Nguyễn Khắc A, sinh ngày 18/08/2004. Kể từ khi vợ chồng vợ chồng bà Phạm Thị H xảy ra mâu thuẫn, cả 03 con chung đều đang sống cùng bà H.

Sau khi ly hôn, bà Phạm Thị H yêu cầu được trực tiếp nuôi 02 con chung là Nguyễn Cẩm Mỹ T1 và Nguyễn Cẩm Kiều Tr cho đến khi đủ 18 tuổi, không yêu cầu cấp dưỡng tiền nuôi con.

Đối với Nguyễn Khắc A, sinh ngày 18/08/2004 đã đủ 18 tuổi nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ không yêu cầu Toà án giải quyết.

* Bị đơn ông Nguyễn Khắc T đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vẫn vắng mặt không tham gia giải quyết vụ án. Vì vậy Tòa án không ghi nhận được ý kiến của bị đơn và cũng không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn bà Phạm Thị H có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn ông Nguyễn Khắc T vắng mặt lần thứ hai. Bà Phạm Thị H vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết cho bà H được ly hôn với ông Nguyễn Khắc T. Bà H có nguyện vọng được quyền nuôi dưỡng 02 con chung là Nguyễn Cẩm Mỹ T1, sinh ngày: 28/07/2006 và Nguyễn Cẩm Kiều Trin, sinh ngày: 08/08/2008 cho đến khi đủ 18 tuổi, không yêu cầu ông Nguyễn Khắc T phải cấp dưỡng tiền nuôi con đồng thời không yêu cầu Tòa án phân chia tài sản chung và nợ chung.

* Quan điểm của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa: Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử (HĐXX), Thư ký phiên tòa và nguyên đơn đều thực hiện đầy đủ các quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Bị đơn ông Nguyễn Khắc T đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các quyết định tố tụng nhưng vẫn vắng mặt không có lý do là vi phạm các quy định tại Điều 70, 72, và Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự (BLTTDS).

Về nội dung: Do yêu cầu của nguyên đơn có căn cứ, nên đề nghị HĐXX chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà H, xử cho bà Phạm Thị H ly hôn với ông Nguyễn Khắc T. Giao cho bà H trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 02 con chung là Nguyễn Cẩm Mỹ T1, sinh ngày: 28/07/2006 và Nguyễn Cẩm Kiều Tr, sinh ngày: 08/08/2008 cho đến khi đủ 18 tuổi; bà H không yêu cầu cấp dưỡng nên không đề cập giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận định:

[**1**] Về tố tụng: Nguyên đơn bà Phạm Thị H yêu cầu Tòa án giải quyết về việc ly hôn, nuôi con với bị đơn ông Nguyễn Khắc T cư trú tại xã Ea Đar, huyện EaKar, tỉnh Đắk Lắk. Đây là tranh chấp về hôn nhân gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện EaKar, tỉnh Đắk Lắk theo khoản 1 Điều 28 và điểm a khoản 1 Điều 35 của BLTTDS.

- Về thủ tục mở phiên tòa vắng mặt các đương sự: Quá trình tố tụng, bị đơn ông Nguyễn Khắc T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do, nguyên đơn bà Phạm Thị H có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt. Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 238 BLTTDS, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt tất cả các đương sự.

[**2**] Về nội dung vụ án:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Ông Nguyễn Khắc T và bà Phạm Thị H tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND Phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk vào ngày 11/05/2012, đây là hôn nhân hợp pháp. Theo bà H trong cuộc sống hôn nhân vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân chính là do cả hai bất đồng quan điểm sống, ông Nguyễn Khắc T không chịu khó làm ăn chăm lo cho gia đình nên vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn vì vậy vợ chồng đã sống ly thân từ khoảng 10/2023 đến nay, ai biết bổn phận người đó. Xét thấy, cuộc sống chung vợ chồng không thể tiếp tục, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà H có nguyện vọng được ly hôn với ông Nguyễn Khắc T.

Kết quả xác minh tại chính quyền địa phương xác định không rõ nguyên nhân mâu thuẫn giữa vợ chồng bà H, ông T nhưng vợ chồng bà H và ông T không còn chung sống với nhau nữa, mà vợ chồng đi làm ăn mỗi người mỗi nơi

Xét mâu thuẫn giữa vợ chồng bà Phạm Thị H và ông Nguyễn Khắc T đã thực sự trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, yêu cầu ly hôn của bà H là có cơ sở. HĐXX căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Phạm Thị H.

- *Về con chung:* Bà H và ông T có ba con chung là Nguyễn Cẩm Mỹ T1, sinh ngày 28/07/2006; Nguyễn Cẩm Kiều Tr, sinh ngày 08/08/2008 và Nguyễn Khắc A, sinh ngày 18/08/2004. Bà H có nguyện vọng xin được nuôi 02 con chung là Nguyễn Cẩm Mỹ T1 và Nguyễn Cẩm Kiều Tr đến khi đủ 18 tuổi và không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con; đối với Nguyễn Khắc A hiện nay đã đủ 18 tuổi và sống tự lập nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Xét thấy Nguyện vọng của Bà H là hoàn toàn tự nguyện, chính đáng, không trái quy định của pháp luật. Tại văn bản ghi nhận ý kiến của Nguyễn Cẩm Mỹ T1, và

Nguyễn Cẩm Kiều Tr đều có nguyện vọng được ở với bà H. Qua xác minh tại chính quyền địa phương thì hiện ông T thường xuyên đi làm xa, không đảm bảo điều kiện nuôi con và con chung vẫn đang sống ổn định cùng bà H, hiện tại bà H có đủ điều kiện để chăm lo cuộc sống, giáo dục con chung. Mặt khác trong quá trình giải quyết vụ án ông T không đến Tòa án để tham gia tố tụng nên Tòa án không nắm bắt được nguyện vọng nuôi con của ông T. Do đó, để đảm bảo quyền lợi ích về mọi mặt của con chung, căn cứ Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 giao hai con chung là Nguyễn Cẩm Mỹ T1 và Nguyễn Cẩm Kiều Tr cho bà H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi là phù hợp với quy định của pháp luật. Bà Phạm Thị H không yêu cầu ông T phải cấp dưỡng nuôi con nên không đặt ra để giải quyết.

Đối với con chung là Nguyễn Khắc A, sinh ngày 18/08/2004 hiện nay đã đủ 18 tuổi và sống tự lập nên không đề cập giải quyết.

- *Về tài sản chung, nợ chung*: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[**3**] Về án phí: Nguyên đơn bà Phạm Thị H phải chịu 300.000 đồng tiền án phí Hôn nhân gia đình theo quy định của pháp luật.

Xét quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm a, b khoản 2 Điều 227, Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Thị H.

1. Về quan hệ hôn nhân: bà Phạm Thị H được ly hôn với ông Nguyễn Khắc T.

2. Về con chung: Giao hai con chung là Nguyễn Cẩm Mỹ T1, sinh ngày 28/07/2006 và Nguyễn Cẩm Kiều Tr, sinh ngày 08/08/2008 cho bà Phạm Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Đối với con chung là Nguyễn Khắc A, sinh ngày 18/08/2004 hiện nay đã đủ 18 tuổi và sống tự lập nên không đề cập giải quyết.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Các đương sự không yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

Ông Nguyễn Khắc T được quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở. Tuy nhiên, ông Nguyễn Khắc T không được lạm dụng việc thăm nom con chung để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc tranh nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung. Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các bên có quyền thay đổi việc nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con chung.

3. *Về tài sản chung, nợ chung*: Các đương sự không yêu cầu nên HĐXX không xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Bà Phạm Thị H phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng mà bà H đã nộp tạm ứng án phí, theo biên lai thu tiền số AA/2023/0000117 ngày 06/11/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện EaKar.

5. Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nơi nhận:
-TAND tỉnh ĐắkLắk;
-VKSND huyện EaKar;
-THADS huyện E;
-UBND Phường T, thành phố B;
-Đương sự;
-Lưu HS.

Hoàng Long